

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Phạm Hải T**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số 162/2/3 X, phường S, quận Y, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Số 137 ấp V, xã I, thị xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà **Đào Thị G**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 162/2/3 X, phường S, quận Y, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 09/02/2022 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, ông Phạm Hải T và bà Đào Thị G đã thống nhất thỏa thuận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hải T và bà Đào Thị G tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố M, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 140 ngày 04/7/2013. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cự cãi. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Hải C (Nam), sinh ngày 29/3/2014. Ông bà thống nhất giao con chung cho ông Phạm Hải T trực tiếp nuôi dưỡng, bà G không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp thành lệ phí phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hải T và bà Đào Thị G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Hải C (Nam), sinh ngày 29/3/2014. Ông bà thống nhất giao con chung cho ông Phạm Hải T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đào Thị G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà G, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác (nếu có yêu cầu).

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Hải T và bà Đào Thị G phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0002212 ngày 06/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy
- TAND TPCT;
- UBND P. N (nơi ĐKKH)
- GCNKH số 140 ngày 04/7/2013;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Quý